

Họ tên học sinh.....Lớp.....

Họ và tên giáo viên coi kiểm tra	Họ và tên giáo viên chấm bài kiểm tra
.....
.....

Điểm bài KT	Nhận xét của giáo viên chấm bài kiểm tra

A. KIỂM TRA ĐỌC: (10 điểm)

I. Đọc thầm (5 điểm)

CÁI GIÁ CỦA SỰ TRUNG THỰC

Vào một buổi chiều thứ bảy đầy nắng ở thành phố Ô-klá-hô-ma, tôi cùng một người bạn và hai đứa con của anh đến một câu lạc bộ giải trí. Bạn tôi tiến đến quầy vé và hỏi: “Vé vào cửa là bao nhiêu? Bán cho tôi bốn vé”.

Người bán vé trả lời: “3 đô la một vé cho người lớn và trẻ em trên sáu tuổi. Trẻ em từ sáu tuổi trở xuống được vào cửa miễn phí. Các cậu bé này bao nhiêu tuổi?”

- Đứa lớn bảy tuổi và đứa nhỏ lên bốn. Bạn tôi trả lời. Như vậy tôi phải trả cho ông 9 đô la tất cả.

Người đàn ông ngạc nhiên nhìn bạn tôi và nói: “Lẽ ra ông đã tiết kiệm cho mình được 3 đô la. Ông có thể nói rằng đứa lớn mới chỉ sáu tuổi, tôi làm sao mà biết được sự khác biệt đó chứ!”

Bạn tôi từ tốn đáp lại: “Dĩ nhiên, tôi có thể nói như vậy và ông cũng sẽ không thể biết được. Nhưng bọn trẻ thì biết đấy. Tôi không muốn bán đi sự kính trọng của mình chỉ với 3 đô la”.

Theo Pa-tri-xa Phơ-ríp

Đọc thầm bài tập đọc, trả lời các câu hỏi và bài tập bằng cách khoanh vào chữ cái trước các ý trả lời đúng nhất hoặc hoàn thiện câu trả lời theo hướng dẫn dưới đây:

Câu 1. Câu lạc bộ giải trí miễn phí cho trẻ em ở độ tuổi nào?

- A. Bảy tuổi trở xuống.
- B. Sáu tuổi trở xuống.**
- C. Bốn tuổi trở xuống.

Câu 2. Người bạn của tác giả đã trả tiền vé cho những ai?

- A. Cho mình, cho bạn và cho cậu bé bảy tuổi.**
- B. Cho mình, cho cậu bé bảy tuổi và cậu bé bốn tuổi.
- C. Cho mình, cho bạn và cho cậu bé bốn tuổi.

Câu 3. Người bạn của tác giả lẽ ra tiết kiệm được 3 đô la bằng cách nào?

- Học sinh khoanh đúng mỗi câu cho (0,5 điểm).

Đáp án đúng:

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8	Câu 9
B	A	B	C	A	B	C	C	B

Câu 10

- Học sinh khoanh vào ý B và ghi quan hệ từ là *của* và *với*

B. Kiểm tra viết:

I. Chính tả: (5 điểm)

1. Chính tả: a) Bài viết: 4 điểm

- Bài viết không mắc lỗi chính tả, chữ viết rõ ràng, trình bày đúng đoạn văn, đúng mẫu chữ (4 điểm)

- Mỗi lỗi chính tả trong bài viết sai về phụ âm đầu hoặc vần, thanh, không viết hoa đúng quy định... trừ 0,25 điểm.

- Chữ viết không rõ ràng, sai về độ cao, khoảng cách, kiểu chữ hoặc trình bày bản trừ 1 điểm toàn bài.

b) Phần bài tập (1 điểm): Điền đúng mỗi chỗ cho 0,25 điểm

- Điền đúng 1 từ: cho 0,25 điểm

- Điền đúng 2 từ: cho 0,5 điểm

- Điền đúng 3 từ: cho 1 điểm

II. Tập làm văn: (5 điểm)

□ **Nội dung: (4,5 điểm)**

- Mở bài: Giới thiệu được người thân mình định tả. (Là ai? Quan hệ với mình như thế nào (0,5đ)

- Thân bài:

+ Tả bao quát về hình dáng, các bộ phận cơ thể phù hợp với người mình tả, có sử dụng biện pháp nghệ thuật nhân hóa, so sánh cho hay sinh động (2đ)

+ Tả những việc làm của người bạn qua đó thể hiện được tính cách và các phẩm chất của người được tả. (1,5đ)

- Kết luận: Nêu tình cảm của em với người bạn đó. (0,5 điểm)

□ **Hình thức: (0,5 điểm)**

- Bài viết đủ 3 phần, chữ viết rõ ràng, cả bài không sai quá 4 lỗi chính tả. (0,5đ)